

Phim X-quang đã tải lên



Quá trình tư duy tổng thể của AI

1 Quan sát tổng thể ban đầu

Bắt đầu bằng cách xem xét phim X-quang toàn cảnh để đánh giá cấu trúc xương hàm trên và hàm dưới, xoang hàm, khớp thái dương hàm và tổng quan tình trạng răng miệng. Chú ý đến chất lượng phim và các cấu trúc giải phẫu chính.

2 Đánh giá hệ thống phục hình phức tạp

Nhận dạng và kiểm tra các răng tự nhiên còn lại cũng như vị trí và loại trụ implant đã được cấy ghép. Lưu ý sự hiện diện của cầu răng, mão răng trên cả răng tự nhiên và implant, xác nhận đây là một trường hợp phục hình phức tạp.

3 Kiểm tra tiêu xương quanh trụ implant

Tập trung vào khu vực xung quanh các trụ implant đã được xác định, đặc biệt là tại các vị trí răng 15, 16, 25, 26 ở hàm trên và 37, 46 ở hàm dưới. Đánh giá mức độ tiêu xương theo chiều dọc xung quanh mỗi trụ so với chiều dài trụ và mức độ xương ban đầu (nếu có phim cũ để so sánh). Quan sát thấy mức độ tiêu xương nghiêm trọng tại các vị trí này.

4 Đánh giá tiêu xương ở răng quanh răng tự nhiên

Kiểm tra mức độ xương ở răng xung quanh chân của các răng tự nhiên còn lại trên cả hai hàm. So sánh mức độ xương hiện tại với đường nỗi men-xêmen răng (CEJ) để xác định mức độ tụt xương. Đánh giá tổng thể cho thấy mức độ tiêu xương ở răng trung bình quanh các răng tự nhiên.

5 Kiểm tra tổn thương thấu quang quanh chóp

Kiểm tra khu vực chóp chân răng số 33 ở hàm dưới bên trái. Tìm kiếm bất kỳ vùng thấu quang (vùng tối) nào gợi ý tình trạng nhiễm trùng hoặc viêm quanh chóp. Quan sát thấy một vùng thấu quang nhỏ, khả nghi tại vị trí này, được đánh giá ở mức độ nhẹ.

6 Tổng hợp và đưa ra chẩn đoán

Kết hợp tất cả các quan sát từ phim X-quang và tiền sử bệnh nhân để đưa ra chẩn đoán cuối cùng về các vấn đề đã nêu: tiêu xương nghiêm trọng quanh implant, tiêu xương ở răng trung bình quanh răng tự nhiên, tổn thương quanh chóp khả nghi và hệ thống phục hình phức tạp.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:

Bệnh nhân có nguy cơ cao về bệnh nha chu và viêm quanh implant do tiêu xương đáng kể quanh cả răng tự nhiên và các trụ implant. Có nguy cơ trung bình đến cao về các vấn đề liên quan đến phục hình răng phức tạp hiện có.

✖ Severe: Tiêu xương quanh nhiều trụ implant

Vị trí: Các trụ implant hàm trên (đặc biệt răng 15, 16, 25, 26) và hàm dưới (răng 37, 46) **Độ tin cậy của AI: 🔒 High**

Chi tiết kỹ thuật:

Quan sát thấy tiêu xương theo chiều dọc và/hoặc chiều ngang đáng kể quanh các trụ implant này, đặc biệt rõ ở hàm trên, cho thấy dấu hiệu của viêm quanh implant.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang quanh ren implant
- Giảm mật độ xương nâng đỡ implant
- Hình thái tiêu xương không đều

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tiêu lượng dày đặt với điều trị chuyên khoa viêm quanh implant tích cực và duy trì thường xuyên

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Nguy cơ tiến triển bệnh lý quanh implant và mất trụ implant cao

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

✖ Severe: Hệ thống phục hình răng phức tạp (implant và răng tự nhiên)

Vị trí: Nhiều vị trí trên cả hai hàm **Độ tin cậy của AI: 🔒 High**

Chi tiết kỹ thuật:

Bệnh nhân có nhiều mão răng và cầu răng cố định trên implant và trên răng tự nhiên. Sự phức tạp này đòi hỏi việc duy trì và kiểm tra định kỳ chặt chẽ.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Sự hiện diện của các cấu trúc phục hình kim loại/sứ trên phim X-quang

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tiêu lượng phụ thuộc vào chất lượng phục hình ban đầu, khả năng vệ sinh răng miệng của bệnh nhân và chương trình duy trì chuyên nghiệp

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Nguy cơ hỏng phục hình, sâu răng tái phát dưới phục hình, bệnh nha chu/quanh implant tiến triển nhanh hơn

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

⚠ Moderate: Tiêu xương ở răng tổng thể mức độ trung bình quanh các răng tự nhiên còn lại

Vị trí: Các răng tự nhiên còn lại trên cả hai hàm **Độ tin cậy của AI: 🔒 High**

Chi tiết kỹ thuật:

Mức xương ở răng bị tụt xuống dưới mức bình thường theo chiều ngang, cho thấy dấu hiệu của bệnh nha chu tổng thể.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Giảm chiều cao xương ở răng theo chiều ngang trên phim X-quang panorama
- Mất đường viền lá cứng (lamina dura) ở một số vùng (khó đánh giá rõ trên pano)

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tiêu lượng trung bình với điều trị nha chu tích cực, cải thiện vệ sinh răng miệng và duy trì định kỳ

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Nguy cơ tiến triển bệnh nha chu, tăng độ lung lay và mất răng

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

✓ Mild: Tổn thương thấu quang quanh chóp khả nghi

Vị trí: Răng số 33 hàm dưới bên trái **Độ tin cậy của AI: 🔒 Medium**

Chi tiết kỹ thuật:

Vùng thấu quang nhỏ ở vùng quanh chóp răng 33. Răng này có thể đã được điều trị túy hoặc cần đánh giá tình trạng túy. Cần phim cận chóp để xác nhận.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang hình tròn/bầu dục quanh chóp răng 33

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tiêu lượng tốt nếu được chẩn đoán và điều trị túy phù hợp

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Nguy cơ nhiễm trùng tiến triển, hình thành nang hoặc áp xe vùng chóp

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị